

**PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN PHÂN PHỐI
CÔNG TY ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

Tuần thứ 10 năm 2026 (Từ ngày 02/03/2026 đến ngày 08/03/2026)

Kính gửi:

- Các Đội Quản lý điện trực thuộc;
- Xí nghiệp lưới điện cao thế Khánh Hòa;
- Công ty TNHH Điện lực Du Long.

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BCT ban hành ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương về việc Quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BCT ban hành ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương về việc Quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng;

Căn cứ Thông tư số 46/2025/TT-BCT ban hành ngày 06/08/2025 của Bộ Công Thương Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện, Thông tư số 05/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng và Thông tư số 06/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện quốc gia.

Công ty Điện lực Khánh Hòa thông báo Phương thức vận hành hệ thống điện tuần 10/2026, bao gồm các nội dung như sau:

1. Mục tiêu

Vận hành hệ thống điện thuộc phạm vi quản lý vận hành của Công ty Điện lực Khánh Hòa đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục, ổn định, đảm bảo chất lượng điện năng và kinh tế.

2. Dự báo nhu cầu phụ tải

2.1. Dự báo nhu cầu phụ tải tuần 10 năm 2026:

Ngày	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	$P_{\max}/\min/A_{\text{tổng}}$
P_{\max} [MW]	130,42	133,27	132,28	130,16	131,39	129,67	125,93	133,27
P_{\min} [MW]	90,36	91,63	91,65	90,47	90,42	89,18	88,48	88,48
$A_{\text{ngày}}$ [tr.kWh]	2,632	2,684	2,652	2,644	2,638	2,572	2,536	18,358

2.2. Dự báo nhu cầu phụ tải tuần 11 năm 2026:

Ngày	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	$P_{\max}/\min/A_{\text{tổng}}$
P_{\max} [MW]	131,26	133,49	132,45	131,27	132,18	130,25	127,17	133,49
P_{\min} [MW]	91,23	92,19	91,75	91,43	91,64	90,36	89,67	89,67
$A_{\text{ngày}}$ [tr.kWh]	2,637	2,689	2,661	2,651	2,624	2,576	2,549	18,387

* **Ghi chú:** Dấu “-” thể hiện chiều công suất chuyển tải từ lưới trung áp lên lưới 110kV.

2.3. Biểu đồ phụ tải: Theo Phụ lục đính kèm.

3. Kế hoạch đưa công trình mới vào vận hành: Không có.

4. Kết dây cơ bản lưới điện:

a) Lưới điện 110kV:

Vận hành theo kết lưới do Trung tâm Điều độ HTĐ miền Trung ban hành:

- Tại trạm 110kV Ninh Thuận 1: MC 171, DCL 171-7 mở.
- Tại các trạm 110kV Tháp Chàm, Ninh Hải, Ninh Phước: DCL 100-9 mở.

b) Kết lưới 22kV:

- Kết lưới cơ bản toàn Công ty thực hiện theo Phương án số 37/PA-KHoPC ngày 02/7/2025 của Công ty Điện lực Khánh Hòa.

- Kết lưới linh hoạt:

+ Ngày 03/03/2026:

➤ Từ 6 giờ 30 đến 17 giờ: Chuyển tải sau REC 471NT1/37/B187 tuyến 478NP sang nhận điện tuyến 471NT1 (khép vòng kín).

➤ Từ 7 giờ đến 16 giờ 45: Chuyển tải sau REC 473NP/63 tuyến 473NP sang nhận điện tuyến 473TC (khép vòng kín).

5. Đánh giá khả năng đảm bảo cung cấp điện:

Bảo đảm cung cấp điện; không xảy ra tình trạng thiếu hụt công suất, sản lượng điện năng.

6. Đánh giá nhu cầu thực hiện các chương trình điều chỉnh phụ tải điện

Không thực hiện sự kiện điều chỉnh phụ tải (DR).

7. Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện:

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện tuần 10/2026 không có công tác lưới 110kV và 28 công tác cắt điện lưới trung, hạ áp. Các công tác chủ yếu: Xử lý tồn tại, kiểm tra, thay thế thiết bị; thay hệ thống đo đếm định kỳ, vệ sinh bảo dưỡng, sửa chữa, vệ sinh hotline thiết bị và ĐD bằng nước áp lực cao,....

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện theo Phụ lục đính kèm.

8. Kế hoạch huy động nguồn:

- Các NM thủy điện nhỏ phát theo biểu đồ huy động công suất, sản lượng tuần của KHoPC, biểu đồ huy động ngày của NSMO/CSO, EVNCPC và lệnh chỉ huy điều độ của Điều độ Khánh Hòa 1.

- Hệ thống ĐMTMN: Công suất đặt là 393,805 MWp, trong đó nguồn ĐMTMN đầu nối lưới trung áp là 321,713 MWp, đầu nối lưới hạ áp là 72,092MWp. KHoPC huy động công suất tối đa nguồn ĐMTMN đầu nối lưới hạ áp theo khả năng bức xạ; đồng thời, thực hiện huy động công suất nguồn ĐMTMN đầu nối lưới trung áp theo phương án của KHoPC, không vượt công suất phân bổ của EVNCPC.

- Hạn chế công suất phát của các nguồn điện trong vận hành để chống quá tải lưới điện khi có lệnh Điều độ.

- Trường hợp công suất khả dụng các nguồn điện không đáp ứng được nhu cầu phụ tải, NSMO/CSO phối hợp các Công ty Điện lực thực hiện điều hòa, tiết giảm phụ tải điện để đảm bảo hệ thống điện vận hành an toàn, tin cậy.

- Công ty Điện lực Khánh Hòa dự báo công suất, sản lượng tuần 10/2026 của các nguồn điện thuộc quyền điều khiển như sau:

Nhà máy	Công suất đặt (MW)	Pmax dự kiến huy động (MW)	Sản lượng huy động dự kiến (kWh)
Sông Ông	8,1	8,1	767.148
Thượng Sông Ông	7,5	7,5	626.123
Thượng Sông Ông 1	6,6	6,6	525.912
Tân Mỹ	14,0	14,0	1.480.401
Tân Mỹ 2	10,0	10,0	1.533.097

Ghi chú: Nguồn phát phụ thuộc lưu lượng nước về nhà máy.

II. CÁC YÊU CẦU TRONG VẬN HÀNH:

1. Khi xảy ra mất cân đối cung cầu trên hệ thống điện miền Trung, Điều độ Công ty và các đơn vị quản lý vận hành thực hiện theo Phương án đã được duyệt của Công ty Điện lực Khánh Hòa.

2. Các đơn vị quản lý vận hành lưới điện tăng cường công tác giám sát, kiểm tra thiết bị, đường dây để kịp thời phát hiện và khắc phục kiểm tra, hạn chế tối đa sự cố, đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục.

3. Các đơn vị quản lý vận hành lưới điện tăng cường công tác giám sát, theo dõi các đường dây 22kV, MBT tại các trạm 110kV mang tải cao do ảnh hưởng nguồn ĐMTMN để kịp thời xử lý nguy cơ quá tải gây sự cố.

4. Tăng cường việc tiết kiệm điện. Lựa chọn phương án/hình thức tuyên truyền tiết kiệm điện hiệu quả, phù hợp với từng đặc điểm địa phương. Phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng Trung ương và địa phương để tăng cường tuyên truyền về tiết kiệm điện.

5. Tăng cường công tác bảo vệ HLATEDCA. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng tại địa phương trong việc thực hiện, công tác tuyên truyền và xử lý.

6. Thực hiện nghiêm túc việc huy động nguồn điện mặt trời mái nhà và nguồn thủy điện nhỏ theo yêu cầu của Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện quốc gia, Tổng công ty Điện lực miền Trung để đảm bảo an toàn hệ thống điện./.

Nơi nhận:

- Ban KT-EVN CPC (báo cáo);
- Ban Giám đốc (báo cáo);
- Các đơn vị trực thuộc Công ty (để biết);
- Website Công ty ĐLKH (công bố);
- Lưu: VT, ĐĐ (V.Hải.03).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Tiên

PHỤ LỤC

(kèm theo Công văn số: /KHoPC-ĐĐ ngày 25/02/2026)

Phụ lục I.

Tổng kết tình hình vận hành tuần 07, 08/2026

Trong tuần 07, 08/2026 tình hình cung cấp điện trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của Công ty Điện lực Khánh Hòa ổn định, công tác tính toán và chỉ huy vận hành hệ thống điện đáp ứng được nhu cầu của phụ tải. Đặc biệt, đã đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định, liên tục trong thời gian nghỉ Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Tết Ramurwan năm 2026 trên địa bàn quản lý.

1. Phụ tải và nguồn điện:

1.1. Phụ tải:

+ Tuần 07/2026:

HTĐ	Tuần		Tuần 07/06 [%]
	07/2026	06/2026	
$A_{tuần}$ [tr.kWh]	16,488	16,925	97,42
$A_{ngày\ tb}$ [tr.kWh]	2,355	2,418	97,39
$A_{ngày\ max}$ [tr.kWh]	2,457	2,590	94,86
$A_{ngày\ min}$ [tr.kWh]	2,253	2,295	98,17
P_{max} [MW]	130,70	133,63	97,81
P_{min} [MW]	82,48	79,54	103,70

+ Tuần 08/2026:

HTĐ	Tuần		Tuần 08/07 [%]
	08/2026	07/2026	
$A_{tuần}$ [tr.kWh]	16,911	16,488	102,57
$A_{ngày\ tb}$ [tr.kWh]	2,415	2,355	102,55
$A_{ngày\ max}$ [tr.kWh]	2,627	2,457	106,92
$A_{ngày\ min}$ [tr.kWh]	2,295	2,253	101,86
P_{max} [MW]	129,99	130,70	99,46
P_{min} [MW]	86,39	82,48	104,74

Lũy kế sản lượng của KHoPC tính đến ngày 22/02/2026:

A [tr.kWh]	2026	2025	2026/2025 [%]
Phụ tải KHoPC	129,345	121,317	106,62

1.2. Nguồn điện:

a) Công suất, sản lượng nguồn điện:

+ Tuần 07/2026:

Cơ cấu nguồn	Tuần				Tuần 07/06 [%]	
	07/2026		06/2026			
	P _{max} [MW]	A [tr.kWh]	P _{max} [MW]	A [tr.kWh]	P _{max}	A
Hệ thống	126,53	2,985	129,18	1,118	97,95	266,96
NMTĐ thuộc điều khiển	45,82	4,501	45,96	4,871	99,68	92,40
ĐMTMN	246,81	9,002	245,11	10,936	100,69	82,32
Tổng	130,70	16,488	133,63	16,925	97,81	97,42

+ Tuần 08/2026:

Cơ cấu nguồn	Tuần				Tuần 08/07 [%]	
	08/2026		07/2026			
	P _{max} [MW]	A [tr.kWh]	P _{max} [MW]	A [tr.kWh]	P _{max}	A
Hệ thống	122,04	3,348	126,53	2,985	96,45	112,17
NMTĐ thuộc điều khiển	45,21	3,533	45,82	4,501	98,69	78,49
ĐMTMN	218,51	10,030	246,81	9,002	88,54	111,42
Tổng	129,99	16,911	130,70	16,488	99,46	102,57

b) Lũy kế và sản lượng nguồn điện tính đến ngày 22/02/2026:

Sản lượng [tr.kWh]	2026	2025	2026/2025 [%]
Hệ thống	11,790	8,490	138,87
NMTĐ thuộc điều khiển	33,764	33,252	101,54
ĐMTMN	83,791	79,575	105,30
Tổng	129,345	121,317	106,62

2. Tình hình vận hành lưới điện:

2.1. Sự cố lưới điện:

- Lưới điện 110kV: Không xảy ra sự cố.
- Lưới điện 22kV: Xảy ra 01 vụ sự cố kéo dài.

2.2. Tình hình mang tải các MBA 110kV

Stt	MBA 110kV	Sđịnh mức (MVA)	Iđịnh mức (A)	I _{max} thực tế (A)	Mang tải (%)
1	T1 Tháp Chàm	63	316	171	54,11
2	T2 Tháp Chàm	63	316	145	45,89
3	T1 Ninh Hải	40	201	151	75,12
4	T2 Ninh Hải	25	126	41	32,54
5	T1 Ninh Phước	40	201	148	73,63
6	T2 Ninh Phước	25	126	72	57,14
7	T1 Ninh Sơn	25	126	94	74,60
8	T2 Ninh Sơn	25	126	110	87,30
9	T1 KCN Du Long	40	201	76	37,81
10	T2 KCN Du Long	40	201	26	12,94
11	T1 Ninh Thuận 1	25	126	83	65,87

2.3. Phụ tải các xuất tuyến 22kV:

Trạm Tháp Chàm						Trạm Ninh Sơn			Trạm KCN Du Long		
MBA T1			MBA T2			MBA T1, T2			MBA T1, T2		
Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)
471TC	-8,3	4,2	472TC	-11,8	9,4	471NS	-3,8	2,9	471DL	-12,5	8,0
473TC	5,6	8,3	474TC	-6,8	4,7	473NS	-5,5	2,5	478DL	-4,5	3,8
475TC	-3,1	7,2	476TC	-10,6	4,4	475NS	0,0	0,0			
477TC	-14,5	1,1	478TC	6,2	9,5	472NS	-4,9	6,7			
479TC	-8,9	0,4	480TC	0,0	0,0						
Trạm Ninh Hải			Trạm Ninh Phước						Trạm Ninh Thuận 1		
MBA T1, T2			MBA T1			MBA T2			MBA T1		
Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)	Tuyến	P _{max} ngày (MW)	P _{max} đêm (MW)
471NH	1,9	2,4	471NP	-11,1	0,6	472NP	-7,4	1,1	471NT1	-8,3	2,3
473NH	-12,3	7,3	473NP	-8,2	5,8	474NP	0,0	0,0	473NT1	-10,3	8,3
477NH	-8,6	3,8	475NP	-5,7	3,6	476NP	0,0	0,0	477NT1	2,3	2,8
479NH	6,5	9,3	477NP	-5,0	3,0	478NP	-6,6	1,9			
472NH	5,2	6,9									
476NH	-2,9	1,0									
478NH	0,6	0,6									

* **Ghi chú:** Dấu “-” thể hiện chiều công suất chuyển tải từ lưới trung áp lên lưới 110kV.

2.4. Chất lượng điện áp: Điện áp trên lưới nằm trong ngưỡng quy định, không có hiện tượng cao/thấp áp xảy ra.

3. Tình hình mang tải cao tuần

Đường dây:

TT	Đường dây	$I_{\text{định mức}}$ [A]	$I_{\text{thực tế}}$ [A]	So sánh [%]	Nguyên nhân
Đường dây 110kV:					
1	176/T220 Tháp Chàm 2 - 172/T110 KCN Du Long	445	396	88	Năng lượng tái tạo phát cao
2	172/T110 Ninh Sơn - 172/NMTĐ Hạ Sông Pha	510	442	86	Năng lượng tái tạo phát cao
3	174/T220 Tháp Chàm 2 - 171/T110 Tháp Chàm	710	653	91	Năng lượng tái tạo phát cao

Máy biến áp:

TT	Trạm biến áp	MBA	$I_{\text{định mức}}$ [MVA]	$I_{\text{thực tế}}$ [MVA]	So sánh [%]	Nguyên nhân
Trạm biến áp 110kV:						
1	T110 Ninh Sơn	T2	126	110	87	Nguồn thủy điện nhỏ và năng lượng tái tạo phát cao

Phụ lục II.

Phụ lục II.1: Kế hoạch vận hành nguồn điện

II.1.1. Kế hoạch huy động nhà máy điện thuộc quyền điều khiển tuần 10/2026

Giờ	Công suất [MW] và Sản lượng [tr.kWh] dự kiến							
	P _{đặt}	02/03/2026	03/03/2026	04/03/2026	05/03/2026	06/03/2026	07/03/2026	08/03/2026
00:30	46,2	44,5	44,6	44,7	44,8	44,6	44,7	44,5
01:00	46,2	44,5	44,6	44,7	44,8	44,6	44,7	44,5
01:30	46,2	44,5	44,6	44,7	44,8	44,6	44,5	44,5
02:00	46,2	44,5	44,6	44,6	44,6	44,6	44,5	44,5
02:30	46,2	44,6	44,5	44,6	44,6	44,5	44,5	44,6
03:00	46,2	44,6	44,5	44,6	44,6	44,5	44,5	44,6
03:30	46,2	44,6	44,5	44,6	44,6	44,5	44,5	44,6
04:00	46,2	44,6	44,5	44,6	44,6	44,5	44,5	44,6
04:30	46,2	44,6	44,5	44,6	44,6	44,5	44,5	44,6
05:00	46,2	45,1	45,1	45,2	45,2	45,2	45,3	44,8
05:30	46,2	43,1	43,1	43,2	43,2	43,2	43,2	42,8
06:00	46,2	44,0	44,0	44,1	44,1	44,1	44,1	42,8
06:30	46,2	44,0	44,0	44,1	44,1	44,1	44,1	42,8
07:00	46,2	44,0	44,0	44,1	44,1	44,0	44,0	42,8
07:30	46,2	43,6	43,5	43,6	43,6	43,6	43,4	41,8
08:00	46,2	43,6	43,5	43,6	43,6	43,6	43,4	41,7
08:30	46,2	41,7	41,6	41,7	41,7	41,7	41,5	41,7
09:00	46,2	41,7	41,6	41,7	41,6	41,5	41,5	41,7
09:30	46,2	41,7	41,6	41,7	41,6	41,5	41,5	41,7
10:00	46,2	36,7	36,6	36,5	36,6	36,5	36,5	36,7
10:30	46,2	35,8	35,8	35,7	35,8	35,7	35,8	35,9
11:00	46,2	35,8	35,8	35,7	35,8	35,7	35,8	35,9
11:30	46,2	35,8	35,8	35,7	35,7	35,7	35,8	35,8
12:00	46,2	35,8	35,7	35,7	35,7	35,7	35,7	35,8
12:30	46,2	35,2	35,1	35,1	35,1	35,1	35,1	35,2
13:00	46,2	35,2	35,1	35,1	35,1	35,1	35,1	35,2
13:30	46,2	35,2	35,1	35,1	35,1	35,1	35,1	35,2
14:00	46,2	43,1	43,0	43,0	43,0	43,0	43,0	43,0
14:30	46,2	43,1	43,0	43,0	43,0	43,0	43,0	43,0
15:00	46,2	43,1	43,0	43,0	43,0	43,0	43,0	43,0
15:30	46,2	43,7	43,6	43,6	43,6	43,6	43,6	43,6
16:00	46,2	43,7	43,6	43,6	43,6	43,6	43,6	43,6
16:30	46,2	45,1	45,0	45,0	45,0	45,0	45,0	45,0
17:00	46,2	46,1	46,1	46,1	46,2	46,2	46,2	45,2
17:30	46,2	46,1	46,1	46,1	46,2	46,2	46,2	45,2
18:00	46,2	46,0	46,1	46,1	46,1	46,1	46,1	45,2
18:30	46,2	46,0	46,1	46,1	46,1	46,1	46,1	45,2
19:00	46,2	46,0	46,0	46,1	46,1	46,0	46,1	45,2
19:30	46,2	46,0	46,0	46,1	46,1	46,0	46,1	45,2
20:00	46,2	46,0	46,0	46,1	46,1	46,0	46,1	45,2
20:30	46,2	45,2	45,2	45,3	45,2	45,2	45,1	45,2
21:00	46,2	45,2	45,2	45,3	45,2	45,2	45,1	45,2
21:30	46,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,1	45,0
22:00	46,2	45,1	45,1	45,2	45,1	45,2	45,1	45,0
22:30	46,2	45,1	45,1	45,0	45,1	45,0	45,1	45,0
23:00	46,2	45,1	45,0	45,0	45,1	45,0	45,0	45,2
23:30	46,2	45,1	45,0	45,0	45,1	45,0	45,0	45,2
24:00	46,2	45,1	45,0	45,0	45,1	45,0	45,0	45,2
Ngày [tr.kWh]		0,774	0,773	0,774	0,774	0,773	0,773	0,769

PHỤ LỤC:

- Căn cứ Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện tuần thứ 10/2026 đã được Công ty Điện lực Khánh Hòa phê duyệt;
- Căn cứ được sự cho phép của Cấp điều độ miền (*đối với các thiết bị thuộc quyền kiểm tra*);
- Căn cứ đánh giá an ninh hệ thống điện ngắn hạn và tình hình thực tế của hệ thống điện;

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện tuần 10/2026 như sau:

a) Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa nguồn điện:

STT	ĐƠN VỊ QLVH	TÊN NHÀ MÁY	THỜI GIAN DỰ KIẾN				TỔ MÁY, TUABINE, INVERTER/NHÀ MÁY	NỘI DUNG CÔNG TÁC	LƯU Ý	KẾ HOẠCH	
			Bắt đầu		Kết thúc					THÁNG	TUẦN
			Ngày	Giờ	Ngày	Giờ					
1	Không										

b) Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện 110kV:

STT	ĐƠN VỊ QLVH/ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ	TÊN TRẠM BIẾN ÁP/TÊN ĐƯỜNG DÂY	THỜI GIAN DỰ KIẾN				THIẾT BỊ TRẠM BIẾN ÁP/ĐƯỜNG DÂY CẦN CÔ LẬP	NỘI DUNG CÔNG TÁC	LƯU Ý	KẾ HOẠCH	
			Bắt đầu		Kết thúc					THÁNG	TUẦN
			Giờ	Ngày	Giờ	Ngày					
1	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 173 ĐMT.CMX – 172 ĐG.Hanbaram 2	17h00	06/03/2026	6h00	07/03/2026	Đường dây 110kV 173 ĐMT.CMX – 172 ĐG.Hanbaram 2	Lắp dựng trụ xây dựng mới VT91; Tháo dỡ thu hồi trụ BTLT 145 hiện hữu.		X	
2	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 173 ĐMT.CMX – 172 ĐG Hanbaram2	17h00	08/03/2026	6h00	09/03/2026	Đường dây 110kV 173 ĐMT.CMX – 172 ĐG Hanbaram2	Lắp dựng trụ xây dựng mới VT102; Tháo dỡ thu hồi trụ BTLT 155, 156 hiện hữu.		X	

c) Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện lưới điện trung, hạ áp:

Ngày	Thời gian		Đơn vị quản lý vận hành	Đơn vị công tác	Nội dung công tác	Phạm vi công tác	Địa điểm công tác	Biện pháp an toàn	Phạm vi mất điện	Số lượng KH mất điện
	Bắt đầu	Kết thúc								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	11	12
02/03/2026 Thứ hai	7:30	11:30	NH	Tổ quản lý kỹ thuật	Chỉnh trụ hạ áp nghiêng và đúc móng trụ ĐHải 1/A03/A02/A01 (SCTX - Cầu rô)	Tại trụ ĐHải 1/A03/A02/A01	Phường Đông Hải	Cắt FCO trạm ĐÔNG HẢI 1	Một phần các tổ dân phố: 13, 14, 15 và 16 - phường Đông Hải	600
	8:00	11:30	NH	Tổ quản lý kỹ thuật	Bảo trì trạm, sơn MBA, quấn băng keo cọc sứ hạ, làm kín ống cáp, thay dây chày trạm ĐĐ NHƠN HẢI 3 (SCTX)	Tại trụ 473NH/188/08/01	Xã Vĩnh Hải	Cắt FCO 473NH-7/188/08	Khách hàng: Phòng Kinh tế xã Vĩnh Hải	1
	8:00	17:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh hotline tuyến 473NT1 (xe Isuzu Thuận Nam)	Từ trụ 473NT1/152 đến trụ 473NT1/191	Xã Phước Dinh	Khoá chức năng 79 REC 473NT1/94		
03/03/2026 Thứ ba	6:30	17:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Chuyển tải sau REC 471NT1/37/B187 tuyến 478NP sang nhận điện tuyến 471NT1 (khép vòng kín)			- Kiểm tra LTD 471NT1-1/37/B46A, LTD 471NT1-7/37/ B46A: Đang đóng; - Đóng REC 471NT1/37/B46A		
	6:45	16:45	TN	Tổ quản lý kỹ thuật				Cắt: REC 471NT1/37/B187, DS 471NT1-1/37/B187		
	7:00	16:45	PR	Tổ quản lý kỹ thuật	Chuyển tải sau REC 473NP/63 tuyến 473NP sang nhận điện tuyến 473TC (khép vòng kín)			- Kiểm tra LTD 473TC-1/168/B01, LTD 473TC-7/168/ B01: Đang đóng; - Đóng LBS 473TC/168/B01		
	7:15	16:30	NP	Tổ quản lý kỹ thuật				Cắt: REC 473NP/63, DS 473NP-1/61		

03/03/2026 Thứ ba	7:30	15:30	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	<p>Sa thải nguồn ĐMTMN để chống quá tải tuyến 471NT1.</p> <p>* Lưu ý:</p> <p>- Thời gian sa thải nguồn ĐMTMN phải hoàn thành xong trước 8 giờ và tái lập từ sau 15 giờ.</p> <p>- Sa thải nguồn ĐMTMN là biện pháp kỹ thuật để chống quá tải lưới điện, tránh nguy cơ sự cố; do đó, yêu cầu thực hiện nghiêm túc phương án.</p>			Sa thải nguồn ĐMTMN sau: REC 471NT1/37/B137A/02, LBF 471NT1-7/37/B120	Các khách hàng: Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Phước Lập - Phước Nam, Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Thuận Nam Hai, Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Thuận Nam Bốn, Công ty TNHH Năng Lượng Xanh Thuận Nam Ba và Công ty Cổ phần Mầm Năng	5
	7:30	16:30	TN	Đội QLĐ Thuận Nam	<p>- Vệ sinh bảo trì mối nối lều trung áp, thay bulon đà rì sét và lắp bọc chằng trung áp.</p> <p>- Thay bộ cáp thép chằng rì sét tại trụ 478NP-476NP/23. (SCTX)</p>	Tuyến 473NP, 478NP: Tại trụ 478NP-476NP/23, từ trụ 478NP-476NP/32 đến trụ 478NP-476NP/39 và từ trụ 478NP-476NP/53 đến trụ 478NP-476NP/59	Xã Thuận Nam	<p>- Cắt: MC 473, 478 trạm 110kV Ninh Phước;</p> <p>- Cắt: DS 473NP-7/02, DS 478NP-7/02;</p> <p>- Kiểm tra DS 475NP/478NP-2/03, DS 476NP/477NP-1/03: Đang cắt;</p> <p>- Kiểm tra LBS 476NP/07 đang cắt;</p> <p>- Cắt LTD 476NP-7/07;</p> <p>- Kiểm tra LBS 474NP/478NP/108 đang cắt;</p> <p>- Cắt LTD 474NP/478NP-2/108;</p> <p>- Kiểm tra LBS 473NT1/37/B187, DS 471NT1-1/37/B187: Đang cắt;</p> <p>- Cắt DS 473NT1-1/37/B187</p>	Một phần thôn Văn Lâm 3 - xã Thuận Nam	65
	8:00	16:00	NP					<p>- Kiểm tra REC 478NP/61, DS 473NP-1/61: Đang cắt;</p> <p>- Cắt DS 478NP-2/61</p>	Không mất điện khách hàng	

03/03/2026 Thứ ba	8:00	16:00	TN	Công ty TNHH Tư vấn thiết kế điện Bách Khoa	- Cải tạo, thay dây pha trung áp từ AC50 thành AC70, thay cách điện đứng và cách điện treo dọc tuyến trung áp từ trụ 478NP-476NP/06 đến trụ 478NP/06/B03. - Khắc phục các tồn tại lưới trung áp từ trụ 478NP/06/B04 đến trụ 478NP/06/B41. (DV)	Từ trụ 478NP-476NP/06 đến trụ 478NP/06/B41	Xã Thuận Nam	- Cắt MC 478 trạm 110kV Ninh Phước; - Cắt DS 478NP-7/02; - Kiểm tra DS 475NP/478NP-2/03, DS 471NT1-1/37/ B187, LBS 474NP/ 478NP/108: Đang cắt; - Cắt LTD 474NP/478NP-2/108	Kết hợp công tác	
	8:00	16:00	NP					- Kiểm tra REC 478NP/61, DS 473NP-1/61: Đang cắt; - Cắt DS 478NP-2/61		
	7:45	9:00	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm HÙNG TIẾN	Xã Thuận Nam	Cắt FCO trạm HÙNG TIẾN	Khách hàng: Trần Văn Hùng	1
	9:30	11:15	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ, TI	Tại thùng trạm SƠN HẢI 19	Xã Phước Dinh	Cắt FCO 471NT1-7/71	Khách hàng: Trần Văn Lâm	1
	13:45	15:00	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm MT. CHÂU CẦU	Xã Phước Dinh	Cắt FCO trạm MT. CHÂU CẦU	Khách hàng: Công ty TNHH MTV Châu Cầu	1
	15:15	16:30	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm MT. TRẦN VĂN NGỌC	Xã Phước Dinh	Cắt FCO trạm MT. TRẦN VĂN NGỌC	Khách hàng: Công ty TNHH MTV Châu Cầu	1
04/03/2026 Thứ tư	8:00	17:00	NH	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh Hotline bằng nước áp lực cao (Cầu rổ)	Tuyến 472NH, 479NH: Từ trụ 472NH-474NH/46A đến trụ 472NH-474NH/68	Xã Ninh Hải	Khóa chức năng 79 MC 472, 479 trạm 110kV Ninh Hải		
	7:30	17:00	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh cách điện hotline đường dây trung áp, trạm biến áp tuyến 473NT1 (xe Isuzu)	Từ trụ 473NT1/192 đến trụ 473NT1/255	Xã Phước Dinh	Khóa chức năng 79 REC 473NT1/192		
	8:00	10:00	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ, TI	Tại thùng trạm NGUYỄN VĂN MINH 3	Xã Phước Dinh	Cắt FCO trạm NGUYỄN VĂN MINH 3	Khách hàng: Nguyễn Văn Minh	1
	10:15	11:30	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm SƠN HẢI 5	Xã Phước Dinh	Cắt FCO trạm SƠN HẢI 5	Khách hàng: Trần Thanh Lâm	1
	13:45	15:00	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm NGUYỄN VĂN HÙNG 5	Xã Phước Dinh	Cắt FCO 477NT1-7/95/100	Khách hàng: Nguyễn Văn Hùng	1

04/03/2026 Thứ tư	15:15	16:30	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm TRẦN QUỐC HÙNG	Xã Phước Dinh	Cắt FCO trạm TRẦN QUỐC HÙNG	Khách hàng: Lê Văn Vũ	1
05/03/2026 Thứ năm	8:00	11:30	NH	Tổ quản lý kỹ thuật	- Bảo trì trạm, sơn MBA, quần băng keo cọc sứ hạ, làm kín ống cáp, thay dây chày trạm ĐÁ CHÔNG. (SCTX - Cầu rô) - Phát quang lưới hạ áp.	- Tại trụ 474NH/125/B04. - Lưới hạ áp trạm ĐÁ CHÔNG.	Phường Ninh Chữ	Cắt FCO trạm ĐÁ CHÔNG	Một phần tổ dân phố: Khánh Sơn, Khánh Hiệp - phường Ninh Chữ	51
	14:00	17:00	NH	Tổ quản lý kỹ thuật	- Bảo trì trạm, sơn MBA, quần băng keo cọc sứ hạ, làm kín ống cáp, thay dây chày, bổ sung tiếp đất tại trạm TRI THỦY 8. (SCTX - Cầu rô) - Phát quang lưới hạ áp.	- Tại trụ 472NH/77/02. - Lưới hạ áp trạm TRI THỦY 8.	Phường Ninh Chữ	Cắt FCO trạm TRI THỦY 8	Một phần thôn Tri Thủy 1 - xã Ninh Hải	92
	7:30	17:00	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh cách điện hotline đường dây trung áp, trạm biến áp (xe Isuzu)	Tuyến 473NT1: Từ trụ 473NT1/228 đến trụ 473NT1/472TC/228/A36, từ trụ 473NT1/228/A18/01 đến trụ 473NT1/228/A18/11, từ trụ 473NT1/228/A21/01 đến trụ 473NT1/228/A21/19, từ trụ 473NT1/240 đến trụ 473NT1/240/15 và từ trụ 473NT1/240/05 đến trụ trạm NGUYỄN HỒ PHI	Xã Phước Dinh	Khóa chức năng 79 REC 473NT1/192		
	8:00	17:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh hotline tuyến 477NT1 (xe Isuzu Thuận Nam)	Từ trụ 477NT1/95/118 đến trụ 471NT1/37/A17	Xã Phước Dinh	Khoá chức năng 79 REC 477NT1/95/01		
	8:00	9:30	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI	Tại thùng trạm HỒ SÔNG BIỂU	Xã Phước Hà	Cắt FCO trạm HỒ SÔNG BIỂU	Khách hàng: Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình Thủy lợi Ninh Thuận	1
	10:00	11:15	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm ĐMT TRUNG NAM 3	Xã Thuận Nam	Cắt FCO trạm ĐMT TRUNG NAM 3	Khách hàng: Công ty TNHH ĐMT Trung Nam Thuận Nam	1
	14:00	16:00	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI	Tại thùng trạm DALU SURIMI 3	Xã Cà Ná	Cắt FCO 475NP-7/178/03	Khách hàng: Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Dalu Surimi	1

06/03/2026 Thứ sáu	8:00	11:30	NH	Tổ quản lý kỹ thuật	- Bảo trì trạm, sơn MBA, quần băng keo cọc sứ hạ, làm kín ống cáp, thay dây chày trạm ÁP NAM 3. (SCTX - Cầu rô) - Phát quang lưới hạ áp.	- Tại trụ 474NH/125/B16. - Lưới hạ áp trạm ÁP NAM 3.	Phường Ninh Chữ	Cắt FCO trạm ÁP NAM 3	Một phần tổ dân phố: 5, 9 - phường Ninh Chữ	180
	14:00	17:00	NH	Tổ quản lý kỹ thuật	- Bảo trì trạm, sơn MBA, quần băng keo cọc sứ hạ, làm kín ống cáp, thay dây chày trạm VĂN SƠN 2. (SCTX - Cầu rô) - Thay rack bị mục hạ áp.	- Tại trụ 474NH/125/B16. - Lưới hạ áp trạm VĂN SƠN 2.	Phường Ninh Chữ	Cắt FCO trạm VĂN SƠN 2	Một phần tổ dân phố 1 - phường Ninh Chữ	130
	7:30	17:00	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh cách điện hotline đường dây trung áp, trạm biến áp (xe Isuzu)	Tuyến 473NT1: Từ trụ 473NT1/200/01 đến trụ 473NT1/200/20, từ trụ 473NT1/200/14 đến trụ 473NT1/200/14/08, từ trụ 473NT1/200/08 đến trụ 473NT1/200/08/10, từ trụ 473NT1/200/09 đến trụ trạm TÔM NAM CƯỜNG và từ trụ 472TC/236 đến trụ 472TC/256/04	Xã Phước Dinh	Khóa chức năng 79 tại REC 473NT1/192		
	7:30	16:30	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh hotline tuyến 477NT1 (xe Isuzu Thuận Nam)	Từ trụ 477NT1/95/69 đến trụ 477NT1/95/118	Xã Phước Dinh	Khoá chức năng 79 REC 477NT1/95/01		